TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56**/2024/HS-ST
Ngày 22/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên Hòa.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Đình Sở.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, Phú Thọ.

Bà Nguyễn Thị Huyền.

Nghề nghiệp: Phó Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Thanh Sơn, Phú Thọ.

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hồng Nhung -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Lâm - Kiểm sát viên

Hôm nay ngày 22 tháng 10 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 01/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/QĐXXST-HS ngày 09/10/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Đức Th**, sinh ngày: 30/4/1985 tại Ba Vì, Hà Nội; Nơi cư trú: Khu Cam Đà, xã Cam Thượng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân Nghi, sinh năm 1952 và con bà: Lã Thị Tứ, sinh năm 1954; Vợ: Đinh Thị Nga, sinh năm 1990; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/7/2024 đến ngày 18/9/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn sang bảo lĩnh.

2. Họ và tên: **Bùi Lê M**, sinh ngày: 20/6/2007 tại Thanh Sơn, Phú Thọ (Đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo được 16 tuổi 10 tháng 06 ngày); Nơi cư trú: Khu Giai Thượng, xã Th Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: học sinh; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Lê Sỹ, sinh năm 1982 và bà: Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1985; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị

cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo bị áp dụng biện pháp giao người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi cho người đại diện giám sát từ ngày 01/7/2024 đến ngày 01/9/2024.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo M:* Bà Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1985 (là mẹ đẻ bị cáo M – Có mặt).

Địa chỉ: Khu Giai Thượng, xã Th Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo uỷ quyền trường Trung cấp nghề DTNT Phú Thọ: Bà Võ Thị Hương Thơm – Giáo viên chủ nhiệm của bị cáo M. (Đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo M*: Bà Nguyễn Thị Bích Thuỷ - Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

- *Người bị hại:* Cháu Nguyễn Thu H, sinh ngày 17/7/2011. (Có mặt)

- *Đại diện theo pháp luật cho cháu Hà:* Ông Nguyễn Văn Chung, sinh năm 1986 (bố đẻ cháu H – Có mặt).

Địa chỉ: Khu Đa Nghệ, xã Th Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện trường THCS Th Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ*: Ông Phùng Anh Tuấn – Giáo viên chủ nhiệm lớp 8B. (Đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại:* Bà Đinh Thị Hạnh – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Cháu Nguyễn Thị Huyền, sinh ngày: 24/9/2010 (Có mặt).

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Huyền: Bà Đinh Thị Dần, sinh năm 1974. (mẹ đẻ cháu Huyền – Có mặt).

Địa chỉ: Khu Đồng Đằm, xã Th Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích cho cháu Huyền: Ông Bùi Đức Dũng – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

+ Anh Nguyễn Văn Hoà, sinh năm 1965. (Đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 4, xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ.

+ Anh Doãn Văn Đoàn, sinh năm 1983. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 10, xã Tất Th, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

+ Anh Bùi Anh Hào, sinh năm 2003. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 10, xã Tất Th, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 26/4/2024, Bùi Lê M gặp Nguyễn Thị Huyền ở trạm 318 thuộc xã Th Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ rồi chở Huyền về phòng trọ của Nguyễn Đức Th thuộc khu 19, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (Th thuê nhà trọ của anh Nguyễn Văn Th, Sinh năm 1994, thường trú tại: Khu 18,

xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ). Sau đó, M đem chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu ghi của mình đến quán điện thoại của anh Doãn Văn Đoàn bán với giá 500.000đ. M nói với anh Đoàn *"Nếu tối em có tiền anh bán lại cho em điện thoại này nhé"* thì anh Đoàn bảo *"Ừ có tiền thì quay lại anh bán cho quán anh thiếu gì điện thoại"*. Sau đó, M về phòng trọ của Th. Khi cả Th, Huyền và M đều đang ở trong phòng trọ thì Huyền nói với M *"Bây giờ em bỏ nhà đi, em không có tiền, em cắm xe bạn lấy tiền ăn"*, thì M đồng ý. Lúc này, Th ngồi gần nên nghe thấy Huyền và M trao đổi với nhau, Th hiểu là Huyền và M bàn bạc với nhau mượn xe của bạn đem đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân nhưng không nói gì. Sau đó, M hỏi mượn Th chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS 29P1-355.62 của Th, Th đồng ý cho M mượn xe. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, M lấy xe máy chở Th đến khu công nghiệp Hoàng Xá, huyện Thanh Thuỷ để Th đi làm rồi M đi về phòng trọ của Th để đón Huyền. M chở Huyền đi đến gần nhà cháu Nguyễn Thu Hà thì dừng xe lại để Huyền đi bộ đến nhà cháu Hà hỏi mượn xe máy điện, còn M đi xe máy về phòng trọ của Th chờ Huyền về. Khi gặp Hà, Huyền nói dối với Hà là cho Huyền mượn xe máy điện để đi, đến 17 giờ cùng ngày thì trả lại xe cho Hà thì Hà đồng ý cho Huyền mượn xe. Sau đó Huyền chở Hà đến trường THCS Th Sơn, huyện Thanh Sơn để Hà đi học rồi Huyền đi xe máy điện về phòng trọ của Th. Đến khoảng gần 17 giờ cùng ngày, M đi xe máy đến khu công nghiệp Hoàng Xá, huyện Thanh Thuỷ đón Th về phòng trọ. Khi về phòng trọ, Th nhìn thấy chiếc xe máy điện nên hỏi Huyền xe của ai, Huyền trả lời mượn của bạn. Sau đó Huyền, M và Th rủ nhau đem xe máy điện trên của Hà đi cầm cố lấy tiền. Th điều khiển xe mô tô BKS 29P1-355.62 của Th chở M, Huyền điều khiển xe máy điện mượn của cháu Hà. Cả 3 đi đến cửa hàng mua, bán xe của anh Nguyễn Văn Hoà, sinh năm 1965, thường trú tại khu 4, xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ để cầm cố xe máy điện, sau đó Huyền và M đem xe máy điện vào quán còn Th đứng chờ ở ngoài đường. Tại đây, M và Huyền nói với anh Hoà việc muốn cắm xe thì anh Hòa xem xe máy điện xong nói *"Xe cũ cắm không được bao nhiêu tiền, có bán thì mua"* nên M hỏi Huyền *"Bây giờ thế nào"* thì Huyền bảo *"Bán cũng được"*. Sau khi thương lượng, anh Hòa đồng ý trả giá mua chiếc xe máy điện trên với giá 2.000.000đ, nhưng phải có người lớn đứng ra bán thì anh Hoà mới mua nên Huyền đi ra ngoài gọi Th vào và bảo Th nhận làm bố để tạo lòng tin cho chủ quán. Khi được anh Hoà hỏi *"ba bố con à"*, Huyền trả lời *"Vâng, ba bố con bán xe lấy tiền mua xe mới"*, Th cũng nhận với anh Hòa là bố của Huyền và M. Th nói với anh Hòa xe không dùng đến bán mua xe khác. Sau đó anh Hòa lấy giấy ra viết, anh Hòa hỏi tên họ tên Th, địa chỉ thì Th nói với anh Hòa tên là Nguyễn Đức Hùng nhà ở khu 19, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy mục đích đưa ra thông tin giả để anh Hòa không biết họ tên thật, địa chỉ ở của Th. Anh Hòa tin tưởng viết vào giấy bán xe sau đó Th ký tên *"Hùng, Nguyễn Đức Hùng"* dưới mục người bán ký tên, anh Hòa giữ lại giấy bán xe rồi đưa số tiền 2.000.000đ cho Th. Sau đó, Th

điều khiển xe mô tô chở M và Huyền đi ăn tối, Th đứng ra trả tiền hết 240.000đ. Sau khi ăn xong, Th chở M và Huyền đến quán điện thoại của anh Doãn Văn Đoàn để M mua lại điện thoại M đã bán với giá 520.000đ, Th là người đứng ra trả tiền, sau đó M bảo Th đưa mình thêm 100.000đ để M đến nhà Bùi Anh Hào để trả tiền mà M đã mượn Hào trước đó và lấy 01 sim điện thoại đã cũ để quên khi chơi ở nhà Hào. Số tiền còn lại, Th, M và Huyền sử dụng để chi tiêu ăn uống cùng nhau. Đến ngày 16/5/2024, do nhiều lần không liên lạc được với Huyền và đến nay không thấy Huyền đem xe máy điện đến trả như đã hẹn nên cháu Hà đã làm đơn trình báo đến Công an xã Th Sơn để trình báo sự việc như đã nêu trên.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ vật chứng là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS 29P1-355.62, xe đã qua sử dụng và 01 xe máy điện, nhãn hiệu JVC Ceco, màu đỏ đen, loại S600i, xe đã qua sử dụng để giải quyết theo quy định.

Ngày 20/5/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn đã có văn bản yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Sơn định giá chiếc xe máy điện, nhãn hiệu JVC Ceco, màu đỏ đen, loại S600i, không biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng mà Huyền đã mượn sau đó mang cầm cố của cháu Hà. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31 ngày 28/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Sơn kết luận: *"01 xe máy điện, nhãn hiệu JVC Ceco, màu đỏ đen, loại S600i, xe đã qua sử dụng, có giá 4.200.000 đồng"*.

Ngày 14/6/2024, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Sơn đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định chữ ký đối với 01 giấy mua bán viết tay đề ngày 26/4/2024 do anh Nguyễn Văn Hoà cung cấp. Tại Kết luận giám định số 859/KL-KTHS ngày 23/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *Chữ ký dạng chữ viết "Hùng" và các chữ họ tên "Nguyễn Đức Hùng" dưới mục "Người bán ký tên" trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với mẫu chữ của Nguyễn Đức Th trên mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) là do cùng một người ký và viết ra.*

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 01/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đức Th, Bùi Lê M về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Bùi Lê M và Nguyễn Đức Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, vật chứng thu giữ được, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại cháu Nguyễn Thu Hà và đại diện theo pháp luật cho cháu Hà là ông Nguyễn Văn Chung xác nhận nội dung vụ án như bản cáo trạng và lời trình bày

của các bị cáo là đúng. Nay gia đình bị hại xin được nhận lại chiếc xe, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì khác và đề nghị HĐXX xem xét, xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Văn Hoà đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho ông số tiền 2.000.000đ mà các bị cáo đã giao nộp.

Tại bản cáo trạng số: 60/CT - VKSThS ngày 29/9/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn M Th, Bùi Lê M về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 88 (Tám mươi tám) ngày bị tạm giữ (từ ngày 03/7/2024 đến ngày 18/9/2024) quy đổi thành 08 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập bị cáo Nguyễn Đức Th.

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 12, Điều 36, Điều 91, Điều 100 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Lê M từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Bùi Lê M.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Đức Th, Bùi Lê M.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 – Bộ luật hình sự; Điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS 29P1-355.62, xe đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đức Th.

+ Trả lại 01 xe máy điện, nhãn hiệu JVC Ceco, màu đỏ đen, loại S600i, xe đã qua sử dụng của cháu Nguyễn Thu Hà.

+ Trả số tiền VNĐ: 2.000.000đ cho anh Nguyễn Văn Hoà.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn áp phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Lê M.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo M – Bà Nguyễn Thị Bích Thủy: Bà Thủy nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình

phạt thấp nhất vì bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và cho bị cáo cơ hội làm lại cuộc đời. Do bị báo là người dân tộc Mường ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại – bà Đinh Thị Hạnh: Đề nghị HĐXX xem xét, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, đề nghị trả lại cho bị hại 01 xe máy điện, nhãn hiệu JVC Ceco, màu đỏ đen, loại S600i mà các bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là cháu Nguyễn Thị Huyền – ông Bùi Đức Dũng trình bày: Ông Dũng nhất trí với quan điểm của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn và đại diện VKSND huyện Thanh Sơn, đề nghị HĐXX bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Huyền theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức Th, Bùi Lê M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không có gì oan sai. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/04/2024 tại khu Đa Nghệ, xã Th Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, sau khi M và Huyền thống nhất cùng với sự có mặt của Th, Nguyễn Thị Huyền đã mượn của cháu Nguyễn Thu Hà chiếc xe máy điện nhãn hiệu JVC Ceco, màu đỏ đen, loại S600i, có giá 4.200.000đ, sau đó Huyền cùng Bùi Lê M và Nguyễn Đức Th đến cửa hàng mua, bán xe máy điện của anh Nguyễn Văn Hòa để bán lại chiếc xe máy điện trên

với giá 2.000.000đ. Số tiền trên, các đối tượng đã tiêu sài cá nhân hết và không có khả năng lấy lại chiếc xe để trả cho cháu Hà.

Như vậy, hành vi của Bùi Lê M, Nguyễn Đức Th và Nguyễn Thị Huyền đã phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội Nguyễn Thị Huyền mới đủ 13 tuổi 07 tháng 02 ngày nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với Huyền mà giao cho gia đình quản lý, giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật. Bùi Lê M thực hiện hành vi phạm tội khi được 16 tuổi 10 tháng 06 ngày, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định tại khoản 1 Điều 12, Điều 91 Bộ Luật Hình sự năm 2015. Căn cứ vào các tài liệu pháp lý có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ để xác định bị cáo Bùi Lê M, Nguyễn Đức Th đã phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 174 - Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3]. Nhận định về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Về vai trò của các bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn Đức Th: Ngày 26/4/2024, Th là người biết nội dung trao đổi giữa Huyền và M về việc sẽ mượn xe của cháu Hà để cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân nhưng Th không khuyên bảo, can ngăn mà đồng tình với việc làm của Huyền và M. Th cũng là người đưa ra thông tin gian dối về họ tên, địa chỉ không đúng sự thật nhằm tạo sự tin tưởng cho anh Nguyễn Văn Hoà khi cùng Huyền và M bán xe máy điện của cháu Nguyễn Thu Hà. Hành vi của Th được thực hiện với vai trò đồng phạm, là người giúp sức tích cực tuy nhiên bị cáo có vai trò ít hơn so với bị cáo M.

Đối với Bùi Lê M: Là người bàn bạc, thống nhất với Nguyễn Thị Huyền về việc mượn xe máy điện của cháu Nguyễn Thu Hà để cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân. Ngày 26/4/2024, M là người chở Huyền đến khu Đa Nghệ, xã Th Sơn, huyện Thanh Sơn để Huyền đến nhà cháu Hà mượn xe. Sau đó, M đi cùng Huyền và Th đến đến cửa hàng mua bán xe của anh Nguyễn Văn Hoà để cầm cố lấy tiền. Do anh Hoà không đồng ý cầm xe máy điện nên M và Huyền đã trao đổi, thống nhất với nhau là bán luôn chiếc xe máy điện của cháu Hà và nhờ Th đứng ra bán cho anh Hoà với giá 2.000.000đ. Hành vi của M được thực hiện với vai trò đồng phạm, là người giúp sức tích cực.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Đức Th và Bùi Lê M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra các bị

cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, các bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* và *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, năn năn hối cải"* quy định tại điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Bùi Lê M có ông nội là Bùi Văn Đúng được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì và Huy chương kháng chiến hạng nhất. Nguyễn Đức Th có bố đẻ là ông Nguyễn Xuân Nghi là thương binh, tỷ lệ thương tật là 25%, được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ hạng nhì và Huân chương chiến sỹ giải phóng nên các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị hại Nguyễn Thu Hà sinh ngày 17/7/2011, tính đến ngày 26/4/2024 khi hành vi phạm tội trên xảy ra, cháu Hà mới 12 tuổi 9 tháng 9 ngày. Do đó, bị cáo Bùi Lê M và Nguyễn Đức Th phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự về *"Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi,..."*.

HĐXX nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Đức Th có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng, bị cáo có vai trò ít hơn trong vụ án nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Theo quy định tại khoản 3 điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo Nguyễn Đức Th bị phạt cải tạo không giam giữ còn phải bị khấu trừ một khoản thu nhập từ 5% đến 20% để sung công quỹ nhà nước. Tuy nhiên bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Th là phù hợp.

Bị cáo Bùi Lê M thực hiện hành vi phạm tội khi được 16 tuổi 10 tháng 6 ngày, do vẫn trong giai đoạn là trẻ vị thành niên nên có những suy nghĩ chưa chín chắn, chưa biết kiềm chế bản thân, hành động bột phát thiếu suy nghĩ. Tuy nhiên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Bộ Luật Hình sự năm 2015. Bị cáo là trẻ vị thành niên nên khi xem xét để quyết định hình phạt cần áp dụng những nguyên tắc quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại Chương XII của Bộ Luật Hình sự năm 2015. Do vậy HĐXX xét thấy nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo M là người dưới 18 tuổi phạm tội nên không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 2 Điều 100 – BLHS.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 174 đối với bị cáo Bùi Lê M là phù hợp với khoản 6 Điều 91 – Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức Th là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên HĐXX xét thấy miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 174 – BLHS là phù hợp

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là cháu Nguyễn Thu Hà và đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Văn Chung chỉ yêu cầu nhận lại chiếc xe, ngoài ra không có yêu cầu bồi thường gì khác nên HĐXX không xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng và đồ vật tạm giữ:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS 29P1-355.62, xe đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đức Th. Ngày 21/5/2024, Cơ quan điều tra đã có công văn yêu cầu tra cứu thông tin đối với chiếc xe trên, xác định chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên là chị Nguyễn Thị Thương (Sinh năm 1994; trú tại: phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội), xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy điện vật chứng. Năm 2021, Th đã mua lại chiếc xe trên của chị Thương nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Đây là tài sản thuộc quyền sử dụng của Th nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 xe máy điện, nhãn hiệu JVC Ceco, màu đỏ đen, loại S600i, xe đã qua sử dụng của cháu Nguyễn Thu Hà nên cần trả lại cho cháu Hà và gia đình cháu là phù hợp.

Đối với số tiền VNĐ: 2.000.000đ (Trong đó, tạm giữ của Nguyễn Đức Th 460.000đ; Bùi Lê M 460.000đ; Nguyễn Thị Huyền 460.000đ. Đây là số tiền bị cáo M, Th và cháu Huyền đã sử dụng để chi tiêu từ số tiền bán xe máy điện của cháu Hà mà có, nay tự nguyện nộp số tiền trên để khắc phục hậu quả. Tạm giữ của Doãn Văn Đoàn 520.000đ; Bùi Anh Hào 100.000đ, đây là số tiền do M sử dụng để mua lại điện thoại của anh Đoàn và trả nợ cho Hào. Ngày 30/5/2024, anh Đoàn và cháu Hào đã tự nguyện giao nộp số tiền trên cho Cơ quan điều tra). Ngày 02/6/2024, Bùi Lê M đã tác động gia đình trả lại cho anh Đoàn số tiền 520.000đ và trả cho cháu Hào số tiền 100.000đ. Nay anh Nguyễn Văn Hoà xin lại số tiền 2.000.000đ. HĐXX xét thấy số tiền 2.000.000đ là số tiền các bị cáo bán chiếc xe cho anh Hoà, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn đã thu giữ lại được chiếc xe. Do vậy cần trả lại cho anh Hoà số tiền 2.000.000đ mà các bị cáo đã giao nộp là phù hợp.

[9]. Các nội dung khác:

Đối với anh Nguyễn Văn Hòa: Ngày 26/4/2024, do tin tưởng lời nói của Nguyễn Đức Th khi Th nhận mình là bố của M và Huyền để đứng ra bán chiếc xe máy điện trên là thật nên anh Hòa đã mua chiếc xe máy điện với giá 2.000.000đ. Anh Hòa không biết chiếc xe này là do Huyền và M lừa mượn xe của cháu Hà để

đem bán. Ngày 05/03/2024, anh Hòa đã bán lại chiếc xe này cho chị Nguyễn Thị Tuyết Trinh (Sinh năm 2004, trú tại khu 2, xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy) với giá 5.300.000đ. Ngày 16/5/2024, khi biết chiếc xe máy điện trên do Huyền lừa mượn của cháu Hà đem đi bán, anh Hòa đã giao nộp 01 tờ giấy A4, một mặt có ghi các dòng chữ và dòng kẻ chấm, trên có ghi số điện thoại 0974.159.148; một mặt có ghi lại nội dung Nguyễn Đức Hùng bán cho anh Hoà 01 chiếc xe điện (Đây là giấy bán xe do Th viết ngày 26/4/2024) cho Cơ quan điều tra và trả lại số tiền 5.300.000đ cho chị Trinh. Cùng ngày, chị Trinh đã giao nộp chiếc xe máy điện trên cho Cơ quan điều tra xử lý theo quy định. Do vậy, anh Hòa không có hành vi vi phạm pháp luật nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị Huyền: Là người khởi xướng, bàn bạc với Bùi Lê M mượn xe máy điện của cháu Nguyễn Thu Hà mục đích đem xe đi cầm cố, bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Ngày 26/4/2024, Huyền đến nhà cháu Hà để hỏi mượn xe máy điện và hẹn đến khoảng 17 giờ cùng ngày sẽ trả lại xe cho cháu Hà. Tuy nhiên, sau khi mượn được xe, Huyền cùng với M và Th đã đem xe máy điện trên đến cửa hàng mua bán xe của anh Nguyễn Văn Hòa ở Khu 4, xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy để cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân nhưng anh Hòa không đồng ý cầm cố mà chỉ mua lại chiếc xe máy điện trên nên Huyền và M thống nhất với nhau là bán xe máy điện cho anh Hoà với giá 2.000.000đ. Hành vi của Huyền đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi trên, Huyền mới 13 tuổi 07 tháng 02 ngày. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 12 Bộ luật Hình sự quy định về tuổi chịu trách nhiệm hình sự thì Nguyễn Thị Huyền chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm nêu trên. Do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Nguyễn Thị Huyền mà giao Huyền cho gia đình quản lý, giáo dục là phù hợp.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với bị cáo Bùi Lê M: Tại phiên toà, người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo do bị báo là người dân tộc Mường ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. HĐXX xét thấy yêu cầu của người bào chữa cho bị cáo M phù hợp với điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 nên chấp nhận.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người đại diện cho bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Căn cứ Khoản 1 Điều 174 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức Th, Bùi Lê M phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".*

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ Khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i Khoản 1 Điều 52, Điều 36, Điều 12, Điều 91, Điều 100 - Bộ Luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Lê M 09 (Chín) tháng cải tạo không giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Bùi Lê M cho UBND xã Th Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp bị cáo Bùi Lê M thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Bùi Lê M.

Bị cáo Bùi Lê M phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Lê M.

2.2. Căn cứ Khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i Khoản 1 Điều 52, Điều 36 - Bộ Luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Th 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 88 (Tám mươi tám) ngày bị tạm giữ (từ ngày 03/7/2024 đến ngày 18/9/2024) quy đổi thành 08 (Tám) tháng 24 (Hai mươi tư) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Đức Th cho UBND xã Cam Thượng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Đức Th thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Đức Th.

Bị cáo Nguyễn Đức Th phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đức Th.

3. Về vật chứng, đồ vật tạm giữ:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS 29P1-355.62, xe đã qua sử dụng cho Nguyễn Đức Th.

+ Trả lại 01 xe máy điện, nhãn hiệu JVC Ceco, màu đỏ đen, loại S600i, xe đã qua sử dụng cho cháu Nguyễn Thu Hà và đại diện theo pháp luật cho cháu Hà là ông Nguyễn Văn Chung.

+ Trả lại số tiền VNĐ: 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho anh Nguyễn Văn Hòa.

Vật chứng là đồ vật đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra bàn giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/10/2024. Vật chứng là tiền đang được tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1054594.00000 tại kho bạc Nhà nước huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

4. Về án phí:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Lê M.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người đại diện cho bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Sơn;
- Công an huyện Thanh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Th Sơn, huyện Thanh Sơn
- UBND xã Cam Thượng, huyện Ba Vì.
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Duyên Hòa